BÀI 7
ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI

TS. Nguyễn Hữu Công
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

TÌNH HUỐNG KHỞI ĐỘNG

- Bắt đầu buổi thảo luận bài 7 môn học Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, một học viên đã hỏi giảng viên: Thưa thầy, xây dựng, phát triển nền văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội là nội dung lớn trong đường lối cách mạng của Đảng ta, là vấn đề được Đảng hết sức quan tâm ngay từ khi ra đời và nắm giữ ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Vậy để hiểu rõ và nắm vững các tư tưởng, quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề này cần phải nghiên cứu, tiếp cận như thế nào và bắt đầu từ đâu ạ?
- Giảng viên trả lời: Trước hết em phải nghiên cứu kỹ giáo trình và sau đó cùng tôi và các bạn thảo luận sẽ rõ.
- Học viên: Vâng ạ!

MỤC TIÊU

- Nắm được những nội dung cơ bản đường lối xây dựng và phát triển văn hóa của Đảng.
- Hiểu được những căn cứ chủ yếu để Đảng chủ trương đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong giai đoạn hiện nay.
- Nắm được nội dung các vấn đề xã hội và các chủ trương, giải pháp để giải quyết vấn đề xã hội của Đảng qua các thời kỳ cách mạng.

NỘI DUNG

1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa của Đảng

2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội

1. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ NỘI DUNG ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA CỦA ĐẢNG

1.1. Khái niệm văn hóa và văn hóa Việt Nam

1.2. Thời kỳ trước đổi mới

1.3. Trong thời kỳ đổi mới

1.1. KHÁI NIỆM VĂN HÓA VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

- Khái niệm văn hóa.
- Khái niệm văn hóa Việt Nam. Được tiếp cận theo 2 nghĩa:
  - Nghĩa rộng.
  - Nghĩa hẹp.

  (Tham khảo giáo trình, Tr.191)
- Những mục tiêu chủ yếu của chủ trương đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở nước ta hiện nay của Đảng ta.

1.2. THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI

- **Các quan điểm, chủ trương về xây dựng nền văn hóa mới:**
  - Thời kỳ 1943 - 1954 thể hiện ở:
    - Đề cương văn hóa Việt Nam (1943).
    - Chủ trương diệt giặc dốt và giáo dục lại tinh thần nhân dân, thực hiện đời sống mới (sau cách mạng tháng 8/1945).
    - Đường lối văn hoá kháng chiến của Đảng.
  - Thời kỳ 1955 - 1986:
    - Đại hội III của Đảng (9/1960) chủ trương tiến hành cuộc cách mạng tư tưởng, văn hóa, xây dựng nền văn hoá mới, con người mới XHCN.
    - Đại hội IV, V, chủ trương tiếp tục thực hiện đường lối của Đại hội III về xây dựng và phát triển nền văn hoá trong đó nhấn mạnh 5 vấn đề.

ĐỀ CƯƠNG VỀ
VĂN HÓA
VIỆT - NAM

Cách đặt vấn đề

- **Thành tựu, hạn chế và nguyên nhân** (Tr.195 - 196).

1.3. TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

- Quá trình đổi mới tư duy về xây dựng và phát triển văn hóa được Đảng đề ra và hoàn thiện từ Đại hội VI – Đại hội XI.
- Các quan điểm chỉ đạo và chủ trương về xây dựng và phát triển nền văn hóa:
  - Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.
  - Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.
  - Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.
  - Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.
  - Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu.
  - Văn hóa là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí và sự kiên trì, thận trọng.
- Đánh giá sự thực hiện đường lối (Tr.211 - 214).

2. QUÁ TRÌNH NHẬN THỨC VÀ CHỦ TRƯƠNG GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI

2.1. Thời kỳ trước đổi mới

2.2. Trong thời kỳ đổi mới

2.1. THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI

- Nhận thức và giải quyết đúng đắn các vấn đề xã hội có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với mọi quốc gia bởi các vấn đề này đều tác động lớn con người, đến sự ổn định và phát triển của xã hội. Vì vậy trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta hết sức quan tâm đến vấn đề này.
  - Giai đoạn 1945 - 1954: Được giải quyết dựa trên huy động sức dân, dựa vào tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau của đồng bào.
  - Giai đoạn 1955 - 1975: Được giải quyết theo mô hình chủ nghĩa xã hội kiểu cũ, trong điều kiện chiến tranh và bình quân chủ nghĩa.
  - Giai đoạn 1975 - 1985: Được giải quyết trong cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp, trong điều kiện khủng hoảng kinh tế - xã hội.
- Đánh giá việc thực hiện đường lối (Tr.215 - 216).

2.2. TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về giải quyết vấn đề xã hội:

- Từ Đại hội VI (12/1986) Đảng đã chủ trương nâng các vấn đề xã hội lên tầm chính sách xã hội.
- Xác định rõ mục tiêu của chính sách xã hội thống nhất với mục tiêu phát triển kinh tế ở chỗ tất cả vì con người, nhằm phát huy sức mạnh của nhân tố con người.
- Đại hội VIII đã nêu lên 4 quan điểm chỉ đạo việc hoạch định chính sách xã hội.
- Đại hội IX xác định: chính sách xã hội, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển sản xuất.
- Đại hội X chủ trương kết hợp mục tiêu kinh tế với mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước, trong từng lĩnh vực, từng địa phương.
- Đại hội XI chủ trương phát triển toàn diện, mạnh mẽ các lĩnh vực văn hoá, xã hội hài hoà với phát triển kinh tế.

2.2. TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (tiếp theo)

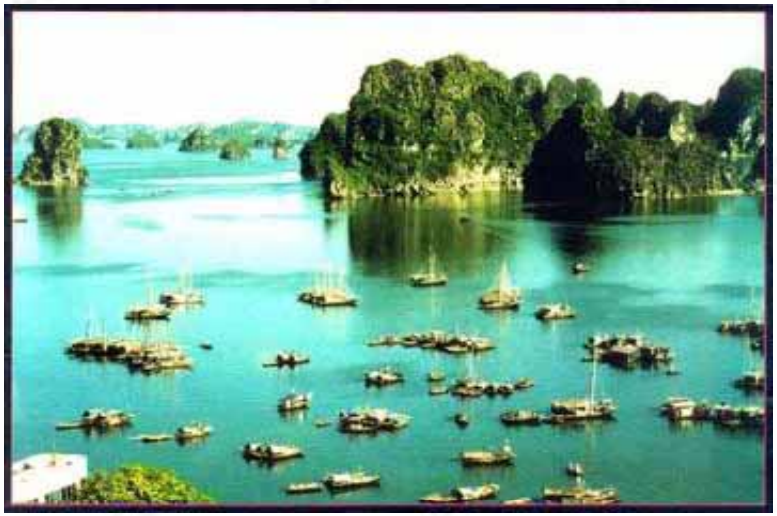

- Các quan điểm giải quyết các vấn đề xã hội: gồm 4 quan điểm cơ bản (Tr.218).
- Chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội (6 chủ trương chính) (Tr.218 - 220).
- Đánh giá việc thực hiện đường lối:
  - Ưu điểm.
  - Hạn chế và nguyên nhân chủ yếu.

  (Tr.221 - 224).

GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Xem nội dung giảng viên đã giảng trong nội dung bài 7.

TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

- Như vậy, ngay từ khi ra đời và nắm giữ ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam, văn hoá là lĩnh vực được Đảng Cộng sản Việt Nam rất quan tâm. Do đó Đảng đã sớm đề ra được đường lối văn hóa đúng đắn, sáng tạo, phục vụ tốt cho việc vận động, tập hợp quần chúng, xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, góp phần tích cực vào thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước (8/1945) đồng thời tạo ra sự thống nhất cao về tư tưởng, tinh thần, ý chí đưa quân và dân ta vượt qua mọi khó khó khăn, thử thách đánh thắng hai tên đế quốc lớn là Pháp và Mỹ, đưa đất nước đi lên CNXH. Tuy nhiên, đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ trước đổi mới của Đảng cũng còn có những hạn chế, khiếm khuyết cần phải kịp thời khắc phục.
- Những thay đổi to lớn tư duy về Đảng cầm của Đảng cộng sản Việt Nam đã đưa tới những thay đổi mạnh mẽ của Đảng trong chủ trương xây dựng, phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội. Đảng cho rằng đây là những lĩnh vực hết sức quan trọng, có ý nghĩa chiến lược, ảnh hưởng lớn đến sự ổn định và phát triển của đất nước. Vì vậy, cần phải tập trung sức lực, trí tuệ và huy động nhiều nguồn lực đầu tư và giải quyết. Quan điểm này là rất đúng đắn, đặt cơ sở cho toàn bộ những thay đổi trong chủ trương, chính sách về văn hóa, xã hội của Nhà nước ta, góp phần quyết định tạo nên sự ổn định và phát triển mọi mặt của đất nước ta trong thời gian qua.

CÂU HỎI TỰ LUẬN

Quan điểm 1 của Đảng ta về xây dựng, phát triển nền văn hoá thời kỳ đổi mới đề cập đến vấn đề gì của văn hoá? Vì sao nói văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội?

Gợi ý trả lời:

- Đề cập đến vai trò, chức năng của văn hoá.
- Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội:
  - Đời sống của xã hội, của con người chịu sự tác động, chi phối của cả 2 yếu tố vật chất và tinh thần trong đó yếu tố tinh thần có vai trò cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển của con người…
  - Văn hoá phản ánh và thể hiện sống động mọi mặt cuộc sống của cá nhân và cộng đồng. Muốn hiểu được đời sống tinh thần của một dân tộc, một xã hội nhất thiết phải nghiên cứu, tìm hiểu văn hoá của dân tộc đó.
  - Các giá trị văn hoá đã trở thành tiêu chí định hướng cho hoạt động của mỗi cá nhân cũng như cả cộng đồng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, trong sinh hoạt hàng ngày.
  - Một nền văn hoá phong phú, giàu tính nhân văn là cơ sở, là điều kiện để hình thành nên đời sống tinh thần vui tươi, lành mạnh.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1

Hiện nay Việt Nam đã được tổ chức UNESCO công nhận bao nhiêu di sản văn hoá vật thể và bao nhiêu di sản văn hoá phi vật thể?

a) 5 di sản vật thể và 6 di sản phi vật thể.

b) 4 di sản vật thể và 6 di sản phi vật thể.

c) 6 di sản vật thể và 5 di sản phi vật thể.

d) 5 di sản vật thể và 5 di sản phi vật thể.

Trả lời:

Đáp án đúng là: a) 5 di sản vật thể và 6 di sản phi vật thể.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2

Văn kiện nào của Đảng lần đầu tiên xác định văn hoá là một mặt trận của cách mạng Việt Nam?

a) Cương lĩnh chính trị đầu tiên (1930).

b) Đề cương văn hoá Việt Nam (1943).

c) Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (1951).

d) Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991).

Trả lời:

Đáp án đúng là: b) Đề cương văn hoá Việt Nam (1943).

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Vì sao hiện nay Đảng chủ trương đẩy mạnh việc xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc?
2. Văn kiện nào được coi là cương lĩnh, là tuyên ngôn đầu tiên của Đảng ta về văn hoá? Phân tích những nội dung cơ bản của văn kiện này?
3. Vì sao Đảng chủ trương phải giáo dục tinh thần của nhân dân sau cách mạng tháng 8/1945?
4. Vì sao hiện nay văn hoá được coi là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội?
5. Dựa trên cơ sở nào để khẳng định nền văn hoá Việt Nam là nền văn hoá thống nhất mà đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam?